

Việt Trì, ngày 19 tháng 11 năm 2018

Số: 376/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 547/2018/ TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thùy D** - Sinh năm 1988

Trú tại: Tổ 1, phố G, phường T, thành phố V, tỉnh P

Bị đơn: Anh **Nguyễn Duy L** - Sinh năm 1988

Trú tại: Tổ 1, phố G, phường T, thành phố V, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Duy L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Gia H – sinh ngày 06/01/2012 và cháu Nguyễn Gia K – sinh ngày 07/12/2014 cho chị Nguyễn Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh L sẽ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị D là 2.500.000đồng/01 tháng/1 cháu (hai cháu là 5.000.000đồng/1 tháng), thời điểm cấp dưỡng từ tháng 11/2018 cho đến khi con chung trưởng thành, lao động tự túc được.

Chị D cùng các thành viên trong gia đình không được ngăn cản anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Hai bên thống nhất không có không đề nghị tòa án giải quyết. Nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị D xin chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và xin chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận Chị D đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại

biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí tòa án số 0000359 ngày 06/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS TP. V
- UBND phường ô
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn B

